

Số:01/2022/QĐST- DS

Mỹ Hào, ngày 02 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 02/3/2022 nguyên đơn ông Hà Sỹ Thuyên có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và được Tòa án chấp nhận.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 06/2016/TLST- DS ngày 22 tháng 7 năm 2016 về việc "tranh chấp mốc giới đất" trong vụ án dân sự giữa:

\* **Nguyên đơn:** Ông Hà Sỹ Th – SN: 1950

Địa chỉ: Thôn V, xã Ng, thị xã M, tỉnh H

\* **Bị đơn:**

1- Ông Đinh Văn H – SN: 1962

Địa chỉ: Thôn V, xã Ng, thị xã M, tỉnh H

Người được ông Hợp ủy quyền: Anh Đinh Quang H – SN: 1987

Địa chỉ: Thôn V, xã Ng, thị xã M, tỉnh H

2- Bà Nguyễn Thị Th – SN: 1963

Địa chỉ: Thôn V, xã Ng, thị xã M, tỉnh H

\* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Phạm Thị Nh – SN: 1950

Địa chỉ: Thôn V, xã Ng, thị xã M, tỉnh H

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

**Về án phí:** Trả lại ông Hà Sỹ Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp **200.000đ** (Hai trăm nghìn đồng) theo biên lai tạm ứng án phí số 013912 ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Hào (nay là thị xã Mỹ Hào) tỉnh Hưng Yên.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào có

quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự.*
- *VKSND thị xã Mỹ Hòa*
- *Lưu hồ sơ.*

***Thẩm phán***

***NGUYỄN NAM THẮNG***

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:**

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

